

Số: 15 /NQ-HĐND

Krông Bông, ngày 15 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy chế hoạt động của các Ban
Hội đồng nhân dân xã Krông Bông khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KRÔNG BÔNG
KHÓA I, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật tiếp công dân năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc Chỉ định Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân xã Krông Bông, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND xã về phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng ban hoạt động chuyên trách và ủy viên là đại biểu HĐND hoạt động kiêm nhiệm của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã Krông Bông, nhiệm kỳ 2021-2026.

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND xã về phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng ban hoạt động chuyên trách và ủy viên là đại biểu HĐND hoạt động kiêm nhiệm của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND xã Krông Bông, nhiệm kỳ 2021-2026.

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của HĐND xã Krông Bông về việc thành lập các Ban của HĐND xã và phê duyệt số lượng thành viên, cơ cấu của các Ban của HĐND xã Krông Bông khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của HĐND xã Krông Bông về ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Krông Bông khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét Tờ trình số 43/TTr-HĐND ngày 12/8/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Krông Bông về việc ban hành Quy chế hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân xã Khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân xã Krông Bông khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Thành viên các Ban HĐND xã Krông Bông khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Krông Bông khóa I, kỳ họp chuyên đề lần thứ Nhất thông qua ngày 15/8/2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

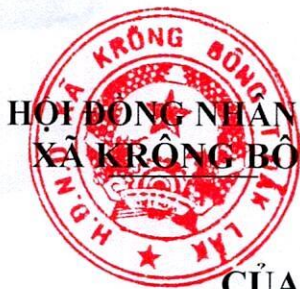
Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- VP HĐND - UBND xã;
- Lưu: VT, VP.



CHỦ TỊCH

H' Kim Rơ Chằm



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KRÔNG BÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
CỦA CÁC BAN HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KRÔNG BÔNG KHÓA I, NHIỆM KỲ 2021 - 2026**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/QĐ-HĐND ngày 15/ 8/2025 của
Hội đồng nhân dân xã Krông Bông)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy chế này quy định nguyên tắc, điều kiện hoạt động; nhiệm vụ quyền hạn của Ban Kinh tế - Ngân sách; Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã Krông Bông khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 (sau đây gọi tắt là “các Ban”), của thành viên các Ban; chế độ làm việc và mối quan hệ công tác của các Ban.

b) Các nội dung khác liên quan đến hoạt động của các Ban không được quy định trong Quy chế này thực hiện theo quy định của Pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Đối tượng điều chỉnh

a) Trưởng Ban, Phó trưởng Ban và các Ủy viên của các Ban;

b) Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Các Ban hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND xã, Thường trực HĐND xã theo quy định của pháp luật.

2. Giải quyết công việc đúng phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy và sự chỉ đạo, phối hợp hoạt động của Thường trực HĐND xã.

3. Lãnh đạo các Ban: Trưởng các Ban hoạt động kiêm nhiệm; Phó Trưởng Ban hoạt động chuyên trách, chịu trách nhiệm cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật, cùng tập thể Ban chịu trách nhiệm về hoạt động của Ban trước HĐND xã, Thường trực HĐND xã.

4. Thành viên các Ban chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban trước HĐND xã; chịu trách nhiệm cá nhân về nhiệm vụ, quyền hạn được Ban phân công.

5. Phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Điều 3. Điều kiện đảm bảo hoạt động

1. Đối với các Ban

- a) Được HĐND xã bố trí kinh phí hoạt động theo chương trình, kế hoạch.
- b) Được Văn phòng HĐND – UBND xã bố trí phương tiện phục vụ hoạt động theo chương trình, kế hoạch công tác của các Ban.
- c) Được cung cấp văn bản, tài liệu có liên quan đến hoạt động phụ trách.

2. Thành viên các Ban

- a) Được cung cấp các tài liệu để nghiên cứu, tham khảo trước khi tiến hành hoạt động khảo sát, giám sát, thẩm tra.
- b) Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định pháp luật hiện hành.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN

Điều 4. Trong việc tham gia chuẩn bị chuẩn bị nội dung kỳ họp của HĐND

- 1. Tham mưu Thường trực HĐND xã đề xuất dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp HĐND xã theo chức năng, lĩnh vực phụ trách.
- 2. Phối hợp với UBND xã và các cơ quan có liên quan trong việc xây dựng, thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết được phân công phụ trách trình tại kỳ họp.
- 3. Thực hiện thẩm tra các văn bản trình kỳ họp HĐND xã theo đúng quy trình, bảo đảm chất lượng, đúng thời hạn.
- 4. Tham gia thảo luận, đề xuất với HĐND xã về những nội dung cần xem xét, quyết nghị tại kỳ họp.
- 5. Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến kỳ họp theo phân công của Thường trực HĐND xã.

Điều 5. Trong hoạt động thẩm tra

- 1. Các Ban HĐND xã thực hiện thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết và các tài liệu khác do HĐND xã, Thường trực HĐND xã giao, bảo đảm đúng quy định của pháp luật và phù hợp với lĩnh vực phụ trách.
- 2. Trước khi tiến hành thẩm tra, Ban chủ động nghiên cứu tài liệu, phân công thành viên phụ trách từng nội dung; yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu, báo cáo giải trình; tổ chức khảo sát thực tế hoặc

làm việc trực tiếp với các tổ chức, cá nhân để làm rõ các vấn đề có liên quan (nếu cần thiết).

3. Kết thúc quá trình thẩm tra, Ban lập báo cáo thẩm tra gửi HĐND xã, Thường trực HĐND xã. Báo cáo thẩm tra phải thể hiện rõ ý kiến đánh giá về tính hợp pháp, tính cần thiết, tính khả thi và sự phù hợp của từng nội dung được thẩm tra, đồng thời đề xuất kiến nghị cụ thể.

4. Trong quá trình thẩm tra, nếu phát hiện nội dung chưa rõ ràng, chưa bảo đảm tính hợp pháp hoặc chưa phù hợp thực tiễn, ban có quyền đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung tài liệu, làm rõ vấn đề liên quan.

Điều 6. Trong giám sát chuyên đề

1. Căn cứ vào chương trình giám sát của các Ban hoặc qua giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, qua phương tiện thông tin đại chúng, ý kiến, kiến nghị của cử tri phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc được HĐND xã, Thường trực HĐND xã giao thì các Ban tổ chức Đoàn giám sát để thực hiện giám sát chuyên đề.

2. Đoàn giám sát có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Xây dựng đề cương báo cáo để cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát báo cáo.

b) Thông báo nội dung, kế hoạch, đề cương báo cáo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày ra quyết định thành lập Đoàn giám sát; thông báo thời gian, nội dung và thành phần Đoàn giám sát chậm nhất là 07 ngày trước ngày Đoàn giám sát làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

c) Thực hiện đúng nội dung, kế hoạch giám sát.

d) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát báo cáo bằng văn bản, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát, giải trình vấn đề mà Đoàn giám sát quan tâm.

e) Khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì Đoàn giám sát có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật và khôi phục lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị vi phạm; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý, xem xét trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

g) Chậm nhất là 07 ngày kể từ ngày kết thúc hoạt động giám sát, Đoàn giám sát phải báo cáo kết quả giám sát với Ban.

3. Căn cứ vào tính chất, nội dung của vấn đề được giám sát để xem xét, thảo luận về báo cáo của Đoàn giám sát; trên cơ sở đó báo cáo Thường trực HĐND xã về kết quả giám sát và gửi báo cáo đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát để tổ chức thực hiện các kiến nghị của Ban.

Điều 7. Trong giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân

1. Các Ban HĐND xã tổ chức Đoàn giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân khi xét thấy cần thiết hoặc theo phân công của HĐND xã, Thường trực HĐND xã, đặc biệt đối với các vụ việc có tính chất phức tạp, kéo dài hoặc được nhiều cử tri phản ánh.

2. Khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, Ban yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật và khôi phục lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị vi phạm; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý, xem xét trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; trường hợp không đồng ý với việc giải quyết của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó thì yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp xem xét, giải quyết.

3. Kết thúc hoạt động giám sát, các Ban báo cáo kết quả giám sát với Thường trực HĐND xã; đồng thời gửi báo cáo đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để theo dõi, xử lý và phản hồi kết quả theo quy định.

Điều 8. Trong hoạt động khảo sát

1. Căn cứ vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, sự phân công của Thường trực HĐND xã hoặc theo yêu cầu nhiệm vụ, các Ban HĐND xã tổ chức khảo sát tình hình thực tế nhằm thu thập thông tin, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Nội dung khảo sát có thể phục vụ cho các hoạt động: thẩm tra, giám sát, xây dựng nghị quyết, chất vấn hoặc giải quyết các kiến nghị của cử tri.

3. Trước khi tổ chức khảo sát, các Ban xây dựng kế hoạch khảo sát, xác định rõ mục đích, nội dung, địa điểm, đối tượng, thời gian và thành phần tham gia; đồng thời thông báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan biết để phối hợp thực hiện.

4. Sau khảo sát, các Ban tổng hợp thông tin, đánh giá thực trạng, phát hiện những bất cập, vướng mắc, kiến nghị với HĐND xã hoặc Thường trực HĐND xã các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật trong lĩnh vực khảo sát.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên

1. Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung hoạt động của từng Ban. Tham gia ý kiến và biểu quyết về các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban.

2. Tích cực, chủ động nghiên cứu các văn bản pháp luật, nắm bắt thực tế, đề xuất các nội dung liên quan đến chương trình công tác, hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra của từng Ban.

3. Trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp, các hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra và các hoạt động khác của các Ban.

4. Thực hiện nhiệm vụ được phân công theo chương trình, kế hoạch công tác của từng Ban.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng các ban

1. Phụ trách chung, chỉ đạo, điều hành công việc của Ban mình phụ trách và chịu trách nhiệm trước HĐND xã, Thường trực HĐND xã về mọi hoạt động của Ban.

2. Trực tiếp chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quan trọng của Ban.

3. Trực tiếp điều hành hoạt động thường xuyên của Ban. Tiếp nhận, xử lý các văn bản, thông tin hàng ngày chuyển tới Ban. Chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đảm bảo cho hoạt động của Ban.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng ban

1. Các Phó Trưởng ban được Trưởng ban phân công phụ trách từng lĩnh vực công tác; chịu trách nhiệm cá nhân về công tác trước Ban, Trưởng ban; đồng thời cùng các thành viên khác của Ban chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Ban trước HĐND xã, Thường trực HĐND xã.

2. Trong lĩnh vực công tác được phân công, các Phó Trưởng ban có nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Chủ động chỉ đạo việc dự thảo văn bản, chuẩn bị tài liệu phục vụ các cuộc họp, các hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra của Ban.

b) Báo cáo và đề xuất với Trưởng ban xem xét, quyết định xử lý kịp thời công việc liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Được Trưởng ban ủy quyền lãnh đạo công việc của Ban khi Trưởng ban vắng mặt và có văn bản ủy quyền.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 12. Chế độ làm việc

1. Thảo luận tập thể và biểu quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn được giao tại phiên họp của từng Ban. Các kết luận của các Ban được thông qua khi có quá nửa số thành viên đồng ý. Tại các buổi họp của Ban, lãnh đạo Ban, các buổi thẩm tra, giám sát của các Ban với các cơ quan đơn vị liên quan có ghi biên bản làm việc hoặc sổ ghi chép các ý kiến phát biểu để thể hiện trách nhiệm của tập thể, cá nhân.

2. Đối với những vấn đề do yêu cầu cấp bách hoặc không nhất thiết phải tổ chức thảo luận tập thể, theo chỉ đạo của Trưởng ban và Thường trực HĐND xã sẽ gửi hồ sơ, tài liệu đến từng thành viên để xin ý kiến theo quy định.

Điều 13. Chế độ hội họp

1. Định kỳ mỗi quý các Ban họp một lần, vào tuần cuối tháng của tháng cuối quý để đánh giá việc thực hiện chương trình công tác của quý và trao đổi, thống nhất chương trình hoạt động của quý tới.

2. Trong trường hợp cần thiết, các Ban tổ chức họp để thảo luận và giải quyết các công việc phát sinh trong quá trình hoạt động để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

3. Trưởng ban chủ trì các cuộc họp của từng Ban. Các thành viên Ban có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp.

Điều 14. Chế độ thông tin, báo cáo

Có trách nhiệm báo cáo kết quả công tác trước HĐND xã tại kỳ họp. Trong thời gian giữa 2 kỳ họp HĐND xã, các Ban có trách nhiệm báo cáo công tác trước Thường trực HĐND xã.

Điều 15. Việc giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã.

1. Đối với vấn đề phát sinh tác động không lớn đến xã hội, lãnh đạo hội ý, thống nhất ý kiến bằng văn bản trình Thường trực HĐND xã.

2. Đối với vấn đề phát sinh có tác động lớn đến xã hội, các Ban có thể tổ chức khảo sát, họp Ban với sự tham gia của các ban, ngành, địa phương có liên quan để thống nhất ý kiến bằng văn bản trình Thường trực HĐND xã.

Điều 16. Mối quan hệ công tác

1. Đối với các Ban của HĐND tỉnh

Phối hợp với các Ban của HĐND tỉnh khi đến công tác tại địa bàn xã; cử đại diện tham gia các đoàn giám sát, khảo sát, làm việc theo lời mời; tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của HĐND tỉnh và các Ban tại địa phương.

Tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm chuyên đề do HĐND tỉnh hoặc các ban của HĐND tỉnh tổ chức có liên quan đến lĩnh vực công tác của Ban; cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết và báo cáo kết quả thực hiện các chủ trương, nghị quyết của HĐND tỉnh trên địa bàn xã khi được yêu cầu.

2. Đối với Thường trực HĐND xã, Ban của HĐND xã

a) Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo, điều hành, phối hợp, phân công trong công tác thẩm tra, giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND phường đối với chương trình hoạt động của Ban và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

b) Phân công Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban hoặc thành viên tham gia hoạt động của Thường trực HĐND xã khi được yêu cầu, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ, hiệu quả.

c) Chủ động đề xuất với Thường trực HĐND xã về chương trình phối hợp công tác, trao đổi nghiệp vụ, học tập kinh nghiệm trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

d) Các ban thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai nhiệm vụ, nhằm nâng cao hiệu quả giám sát, thẩm tra và thực hiện các nghị quyết của HĐND.

3. Đối với Văn phòng HĐND-UBND xã

a) Duy trì mối quan hệ thường xuyên với Văn phòng HĐND – UBND xã trong việc bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện, tài liệu và các điều kiện cần thiết khác phục vụ hoạt động của Ban theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng HĐND – UBND xã trong công tác điều hành, phân công cán bộ, công chức hoặc chuyên viên giúp việc tham mưu, hỗ trợ các hoạt động thẩm tra, giám sát, khảo sát và xây dựng chương trình công tác của Ban.

4. Đối với UBND xã và các cơ quan, đơn vị ở địa phương

a) Phối hợp chặt chẽ với UBND xã, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã và các cơ quan, tổ chức tại địa phương trong việc chuẩn bị nội dung các kỳ họp HĐND xã, thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án có liên quan đến lĩnh vực phụ trách của Ban theo đúng quy định.

b) Chủ động yêu cầu UBND xã, các cơ quan chuyên môn, tổ chức, đơn vị trên địa bàn cung cấp kịp thời thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ cho hoạt động thẩm tra, khảo sát, giám sát, chất vấn hoặc tổng hợp kiến nghị của cử tri theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban, Phó trưởng Ban, các Ủy viên của các Ban và các tổ chức cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, không còn phù hợp, đề nghị các Ủy viên báo cáo Trưởng Ban đề nghiên cứu, xin ý kiến Thường trực HĐND xã, trao đổi thống nhất để trình HĐND xã điều chỉnh, bổ sung kịp thời, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương./.